

Số: 2646/VKSTC-V12

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2023

V/v áp dụng Danh mục biểu mẫu công tác  
tiếp công dân, kiểm sát và giải quyết đơn KNTC  
trong hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân

Kính gửi: - Viện kiểm sát quân sự Trung ương;  
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao 1, 2, 3;  
- VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Ngày 15/02/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký Quyết định số 28/QĐ-VKSTC về việc ban hành “*Danh mục biểu mẫu công tác tiếp công dân, kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân*” và đã được triển khai thực hiện trong toàn ngành.

Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng, VKSND tối cao (Vụ 12) nhận được phản ánh của VKSND địa phương (VKSND tỉnh Điện Biên) về hướng dẫn sử dụng của Biểu mẫu số 44/KT. Sau khi nghiên cứu, chúng tôi hướng dẫn áp dụng cụ thể như sau:

“ 1. Phạm vi sử dụng:

Mẫu này được sử dụng chung cho công tác kiểm sát, giải quyết và kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của VKSND.

- Đối với công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thì mẫu này được sử dụng khi VKSND nhận được đơn khiếu nại (tố cáo) của công dân về 01 vụ việc cụ thể, khi có căn cứ cho rằng, việc giải quyết khiếu nại (tố cáo) đó có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

- Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền thì mẫu này sử dụng khi công dân có đơn gửi VKSND khiếu nại văn bản của cơ quan tư pháp hữu quan thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan mình hoặc đề nghị kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền (trong trường hợp này bỏ căn cứ Điều 30 Luật tổ chức VKSND năm 2014).

2. Yêu cầu:

Trước khi ban hành văn bản yêu cầu báo cáo và cung cấp hồ sơ, tài liệu VKSND phải xác định:


- Nếu để kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thì phải có dấu hiệu vi phạm của cơ quan được yêu cầu;



- Nếu đề giải quyết thì phải xác định được căn cứ quy định thẩm quyền giải quyết của VKSND.

- Nếu đề kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thì đơn của công dân phải đủ điều kiện kiểm tra theo Điều 13 Quy chế về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp”.

(Đính kèm Công văn này Biểu mẫu số 44/KT sau khi được sửa đổi bổ sung).

Trân trọng! 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng-PVTVKSTC (để b/c);
- Lưu: VT-V12.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KIỂM SÁT VÀ  
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO  
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**



**KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP  
Trần Hưng Bình**



VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1)  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VKS(3)  
V/v yêu cầu báo cáo và  
cung cấp hồ sơ, tài liệu

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: .....(4).....

VKSND.....(2).....nhận được đơn ghi ngày.... tháng ... năm.....của  
.....(5).....

Địa chỉ.....

Nội dung đơn:.....(6).....

Để đảm bảo việc giải quyết khiếu nại (tố cáo) theo đúng quy định của pháp luật;  
Căn cứ Điều 30 Luật Tổ chức VKSND năm 2014;

Căn cứ Điều.....(7).... Bộ luật (hoặc Luật)....

VKSND.....(2)..... yêu cầu.....(4).....báo cáo và  
cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc khiếu nại (tố cáo) và giải quyết khiếu  
nại (tố cáo) nêu trên cho VKSND.....(2)..... trong thời hạn...(8).....ngày, kể từ  
ngày nhận được yêu cầu này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Lưu: VT, (3), HS.

VIỆN TRƯỞNG  
...(9)...





**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 44:  
Yêu cầu báo cáo và cung cấp hồ sơ, tài liệu.**

**1. Phạm vi sử dụng:**

Mẫu này được sử dụng chung cho công tác kiểm sát, giải quyết và kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của VKSND.

- Đối với công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thì mẫu này được sử dụng khi VKSND nhận được đơn khiếu nại (tố cáo) của công dân về 01 vụ việc cụ thể, khi có căn cứ cho rằng, việc giải quyết khiếu nại (tố cáo) đó có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

- Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền thì mẫu này sử dụng khi công dân có đơn gửi VKSND khiếu nại văn bản của cơ quan tư pháp hữu quan thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan mình hoặc đề nghị kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền (trong trường hợp này bỏ căn cứ Điều 30 Luật tổ chức VKSND năm 2014).

**2. Yêu cầu:**

Trước khi ban hành văn bản yêu cầu báo cáo và cung cấp hồ sơ, tài liệu VKSND phải xác định:

- Nếu đề kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thì phải có dấu hiệu vi phạm của cơ quan được yêu cầu;

- Nếu đề giải quyết thì phải xác định được căn cứ quy định thẩm quyền giải quyết của VKSND.

- Nếu đề kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thì đơn của công dân phải đủ điều kiện kiểm tra theo Điều 13 Quy chế về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

**3. Chú thích:**

(1)- Ghi tên VKSND chủ quản trực tiếp;

(2)- Ghi tên VKSND ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi chức danh Thủ trưởng cơ quan mà VKSND yêu cầu;

(5)- Ghi họ, tên, địa chỉ người khiếu nại và cơ quan, đơn vị chuyên đơn;

(6)- Ghi tóm tắt nội dung khiếu nại;

(7)- Ghi căn cứ Điều của Quy chế tương ứng được áp dụng để yêu cầu báo cáo và cung cấp hồ sơ, tài liệu.

(8)- Ghi thời hạn phù hợp để có thể thực hiện được (thông thường 15 ngày).

(9)- Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi như sau:

TL. VIỆN TRƯỞNG  
KIỂM SÁT VIÊN

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG  
(Ký tên)

KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP  
(Ghi rõ tên)